

# VƯƠN LÊN

*Câu chuyện hôm nay: IDC –  
Ghi chép gặp Doanh nghiệp*

**BẢN TIN SÁNG 05/12/2022**



# RỒNG VIỆT RA MẮT GIAO DIỆN WEBSITE MỚI

NEW



Thân thiện, hiện đại

Tối ưu trải nghiệm

Tương thích các thiết bị

TRUY CẬP

<https://www.vdsc.com.vn/>

## NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

**VN-Index** 1080.0 ▲ 4.2%    **VN30** 1093.0 ▲ 4.8%    **HNX-Index** 216.0 ▲ 2.4%

- ❖ Trước áp lực chốt lời từ cuối phiên trước, thị trường bước vào phiên giao dịch cuối tuần với trạng thái thận trọng và có diễn biến điều chỉnh trong phiên. Tuy nhiên, mức độ giảm điểm chỉ dừng ở mức khiêm tốn và có chuyển biến tích cực trong phiên chiều. Nhóm nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng mạnh và tiếp tục trợ lực cho diễn biến tăng điểm của thị trường.
- ❖ Với trạng thái tích cực được lấy lại, nhiều nhóm ngành cũng quay đầu tăng trở lại và hầu hết các nhóm ngành đều giữ sắc xanh khi kết phiên. Nổi trội là diễn biến tăng mạnh của các cổ phiếu trong nhóm VN30. Nhóm Thép, nhóm Ngân hàng, nhóm Chứng khoán, nhóm Dầu khí ... là những nhóm giữ được mức tăng mạnh.
- ❖ Mặc dù chịu áp lực chốt lời nhưng diễn biến điều chỉnh của thị trường khá chóng vánh. Dòng tiền tiếp tục vượt lên trên áp lực chốt lời và giúp thị trường tiếp tục xu thế tăng điểm.
- ❖ Với quán tính tăng điểm vẫn còn, có khả năng thị trường sẽ còn trớn tăng trong phiên giao dịch tiếp theo. Tuy nhiên, với diễn biến tăng nhanh của thị trường và chưa tạo được vùng cân bằng, rủi ro áp lực chốt lời có thể trở lại trong thời gian tới.
- ❖ Vùng cản cản đặc biệt lưu ý là vùng 1.100 – 1.135 điểm, có thể thị trường sẽ có chuỗi phiên tranh chấp tại vùng này.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư vẫn có thể kỳ vọng vào khả năng nới rộng nhịp tăng của thị trường. Tuy nhiên, nên tránh mua đuổi đối với những cổ phiếu đang ở trạng thái quá mua, đối với những cổ phiếu có nền tích lũy tích cực có thể cân nhắc quan tâm trong thời gian tới.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



**Thế giới** Tài chính

**Làn sóng thắt chặt chính sách tiền tệ đã chuyển hướng sang châu Á?**

Một số dấu hiệu cho thấy lạm phát có thể đang tăng chậm lại ở Mỹ đã mang lại sự hứng khởi cho các thị trường trong những ngày gần đây, với việc các quan chức Fed dự kiến nhóm họp trong hai ngày 13 và 14/12. Dữ liệu từ ngân hàng trung ương của các thị trường mới nổi cũng cho thấy một mô hình tương tự. Điều này cho thấy làn sóng thắt chặt chính sách đã chuyển hướng sang châu Á và đang dần rời xa khu vực Mỹ Latinh và châu Âu, nơi chu kỳ này sắp kết thúc. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Trung Quốc

**Bắc Kinh, Thâm Quyển và nhiều địa phương Trung Quốc chính thức nới kiểm soát COVID-19**

Dù rằng số lượng ca nhiễm mới COVID-19 tại Trung Quốc duy trì ở ngưỡng cao chưa từng thấy, chính quyền một số thành phố đang tiến hành những biện pháp để nới lỏng việc xét nghiệm COVID-19 cũng như chính sách cách ly. [Xem thêm](#)

**Thế giới** Hàng hóa

**OPEC+ quyết định duy trì chính sách sản lượng dầu hiện có**

Tổ chức các nước Xuất khẩu Dầu mỏ và các nước đồng minh (OPEC+) đã quyết định giữ nguyên sản lượng dầu trong cuộc họp hôm 4/12, sau khi Nhóm các nước G7 đồng thuận về trần giá đối với dầu của Nga. [Xem thêm](#)

**‘Nga không chấp nhận mức áp trần giá dầu 60 USD/thùng’**

“Chúng tôi đang phân tích tình hình. Một vài sự chuẩn bị đã được tính đến. Chúng tôi không chấp nhận mức áp trần này”, người phát ngôn điện Kremlin nói. Nga sẽ không chấp nhận mức giá 60 USD thùng mà Liên minh châu Âu áp trần lên sản phẩm dầu thô của họ, cơ quan thông tấn Nhà nước Tass dẫn lời người phát ngôn điện Kremlin Dmitry Peskov cho biết. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Tài chính

**Ngân hàng tuần qua: Lãi suất tiếp tục "nóng", tỷ giá lao dốc với USD giảm gần 600 đồng**

Tuần qua, nhiều ngân hàng đã nâng lãi suất tiền gửi 6 tháng lên 9 – 10%/năm. Trong khi, giá USD trong nước giảm mạnh ở cả thị trường chính thức và chợ đen. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Kinh tế

**Doanh nghiệp nhỏ và vừa rất khó tiếp cận nguồn vốn “giá rẻ”**

Dù có nhiều chính sách hỗ trợ về nguồn vốn “giá rẻ” cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, song thực tế, doanh nghiệp rất khó tiếp cận được nguồn vốn này. “Việc cung ứng vốn tín dụng cho DNNVV thực tế còn gặp nhiều khó khăn. Lý do, kinh tế thế giới và trong nước diễn biến phức tạp, dịch bệnh COVID-19 ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, khả năng trả nợ của DNNVV”. [Xem thêm](#)

**Trong nước** Kinh tế

**Thủ tướng: Cần tính toán, đàm phán lại giá điện gió, điện mặt trời**

Sáng 04/12, Thủ tướng Phạm Minh Chính và Đoàn công tác Chính phủ đã tới khảo sát các dự án điện gió ven biển tại huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu; làm việc với tỉnh Bạc Liêu, các NĐT về phát triển năng lượng tái tạo tại Bạc Liêu và Việt Nam. [Xem thêm](#)



## Sự kiện trong nước

| Thời gian  | Sự kiện                                      |
|------------|----------------------------------------------|
| 01/12/2022 | Công bố PMI (Purchasing Managers Index)      |
| 01/12/2022 | Ngày hiệu lực cơ cấu danh mục MSCI           |
| 02/12/2022 | Công bố cơ cấu danh mục FTSE và VNM ETF      |
| 15/12/2022 | Đáo hạn HĐTL VN30F2212                       |
| 16/12/2022 | Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ FTSE và VNM ETF    |
| 29/12/2022 | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam cả năm 2022 |

## LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

### Sự kiện thế giới

| Thời gian  | Quốc gia   | Sự kiện                                           |
|------------|------------|---------------------------------------------------|
| 01/12/2022 | Mỹ         | Công bố số liệu lạm phát (chỉ số giá PCE)         |
| 01/12/2022 | Mỹ         | Chủ tịch FED Powell phát biểu                     |
| 02/12/2022 | Mỹ         | Công bố tỷ lệ thất nghiệp                         |
| 04/12/2022 | Tất cả     | Họp Tổ chức các nước sản xuất dầu lửa (OPEC-JMMC) |
| 06/12/2022 | Úc         | Quyết định chính sách RBA                         |
| 07/12/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                  |
| 08/12/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA             |
| 12/12/2022 | Anh        | Công bố số liệu GDP                               |
| 13/12/2022 | Mỹ         | Công bố số liệu lạm phát (Chỉ số CPI)             |
| 14/12/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                  |
| 15/12/2022 | Anh        | Quyết định chính sách BoE                         |
| 15/12/2022 | Châu Âu    | Quyết định chính sách ECB                         |
| 15/12/2022 | Nhật       | FED công bố kết quả họp FOMC                      |
| 15/12/2022 | Mỹ         | Công bố doanh số bán lẻ                           |
| 15/12/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA             |
| 20/12/2022 | Nhật       | Quyết định chính sách BoJ                         |
| 20/12/2022 | Trung Quốc | Quyết định lãi suất cơ bản                        |
| 21/12/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                  |
| 22/12/2022 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA             |



# LIÊN KẾT TÀI KHOẢN TIỀN GỬI BIDV ĐỂ NỘP TIỀN VÀO TKCK TỪ HỆ THỐNG iDragon



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

## Ghi chép gặp doanh nghiệp- Tổng công ty IDICO –CTCP (HNX-IDC)

Vừa qua, ngày 2/12/2022, chúng tôi đã tham dự cuộc gặp với doanh nghiệp, một số thông tin đáng chú ý như sau:

### **KQKT 9T2022 - Lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch năm nhờ mảng BĐS KCN và năng lượng**

9T2022, IDC đạt doanh thu thuần (DTT) và lợi nhuận sau thuế công ty mẹ lần lượt là 7.034 tỷ đồng (+110% svck, hoàn thành 90,5% kế hoạch năm-KHN) và 2.104 tỷ đồng (+363% svck, hoàn thành 113% KHN). Trong 15 công ty (bao gồm công ty mẹ), có 4 công ty hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận cả năm (Idico-Shp, Idico – Linco, Idico – Conac và công ty mẹ) và có 4 công ty hoàn thành trên 75% kế hoạch lợi nhuận cả năm (Idico-Que Vo, Idico –Urbiz, Idico- lcc và Idico – Unido). Trong đó:

- ✓ Doanh thu từ mảng BĐS KCN đạt 4.084 tỷ đồng ( +655% svck) chủ yếu tới từ: KCN Hựu Thạnh, KCN Phú Mỹ 2& 2 mở rộng và các hợp đồng thuê đủ điều kiện (như hạch toán hết doanh thu 1 lần từ KCN Nhơn Trạch 5).
- ✓ Doanh thu từ mảng năng lượng đạt 2.133 tỷ đồng (+ 6,7% svck) nhờ sự vận hành trở lại của Nhà máy thủy điện Đak Mi 3 hoạt động trở lại.

### **Tình hình phát triển quỹ đất và cho thuê mảng BĐS KCN – Diễn biến tích cực**

- ✓ Tình hình ký MOU: công ty đã ký được tổng cộng 129,7 ha/ 160 ha (hoàn thành 81% KHN) và cho biết, một số hợp đồng lớn đang trong giai đoạn đàm phán cuối cùng và sẽ ký MOU trong năm 2022 tại KCN Hựu Thạnh (Long An). Dự kiến những hợp đồng này sẽ giúp công ty hoàn thành kế hoạch 100% KHN 2022.
- ✓ Quỹ đất còn lại: hiện IDC còn lại khoảng 722,7 ha quỹ đất sẵn sàng cho thuê tại 5 dự án tập trung lần lượt tại KCN Hựu Thạnh (>300ha), Phú Mỹ 2 (119 ha), Phú Mỹ 2 mở rộng (115 ha), Cầu Ngàn (94 ha), Quế Võ II (86 ha). Theo công ty, KCN Hựu Thạnh đã GPMB được trên 90% diện tích và tổng số tiền cần đầu tư cho hạ tầng còn lại khoảng 750 tỷ đồng (, KCN Cầu Ngàn đã có giấy phép và phê duyệt của cơ quan nhà nước cho vấn đề chuyển đổi đất lúa thành đất phi nông nghiệp).
- ✓ Kế hoạch phát triển thêm: IDC đang chờ phê duyệt chủ trương cho KCN Tân Phước 1 (Tiền Giang, 470 ha), ngoài ra công ty dự định trong giai đoạn 2023-2025 sẽ phát triển từ 1.000-1.500 ha đất KCN chủ yếu tập trung tại khu vực phía Bắc.
- ✓ Diễn biến giá cho thuê: KCN Hựu Thạnh đang có diễn biến giá cho thuê tốt nhất, công ty cho biết hợp đồng gần nhất đã ký với khách hàng đạt mức giá 143 USD/m2/ck thuê (giá chưa bao gồm tiền thuê đất). Chúng tôi đánh giá đây là mức tăng rất tốt so với thời điểm một năm trước giá thuê chỉ khoảng quanh 110 USD/m2/ck thuê, giá đã tăng khoảng 30%. Các khu khác có tốc độ thu hút đầu tư và tăng giá cho thuê chậm hơn.

### **Tình hình phát triển quỹ đất và cho thuê mảng BĐS Nhà ở & thương mại –Tiềm năng triển khai còn nhiều**

- ✓ Dự án KDC Hựu Thạnh (47 ha): Đã GPMB được 95% tương ứng 33,4 ha đất trong giai đoạn 1. Công ty dự kiến sẽ hợp tác với các nhà phát triển bất động sản chuyên nghiệp khác để phát triển phần diện tích khu đô thị của dự án này.

- ✓ Dự án KDC Phường 6, Tp.Tân An, tỉnh Long An: Idico –Linco (Mã CK: LAI) đang thực hiện chuyển nhượng 2,1 ha đất cho đối tác Aonmall và dự kiến sẽ hoàn thành thương vụ này trong năm 2022 và hạch toán vào năm 2023. Chúng tôi ước tính giá chuyển nhượng của dự án từ 18-20 triệu đồng/ m2, trong khi giá vốn chỉ khoảng 3-4 triệu đồng/m2 sẽ mang lại lợi nhuận trước thuế khoảng 294 tỷ đồng. Ngoài ra, công ty cũng dự kiến điều chỉnh lại Quy hoạch 1/500 của dự án từ chức năng y tế - dịch vụ thành nhà ở để khai thác tối ưu hơn.
- ✓ Dự án KDC Bắc Châu Giang (5,6 ha, Hà Nam): Đang hoàn thiện công tác tính toán giá đất, công ty dự kiến sẽ mở bán vào đầu năm 2023.
- ✓ Dự án Nhà ở công nhân Mỹ Xuân B1 (3,4 ha): Idico-Conac (Mã CK: ICN) đang hoàn thiện thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất, dự án đã có phê duyệt chủ trương đầu tư.
- ✓ Các dự án khác như: KĐT Quốc lộ 1K (triển khai 1 phần), Khu nhà ở công nhân Nhơn Trạch 2, Conac Plaza...vẫn đang trong những giai đoạn hoàn thiện về pháp lý.

### **Mảng kinh doanh điện**

- ✓ Trạm biến áp và lưới điện tại KCN Hựu Thạnh (công suất 189 MVA, tổng vốn đầu tư khoảng 150 tỷ đồng): Idico-Unido (Mã CK UIC) vẫn đang tiếp tục triển khai và dự kiến sẽ đưa vào vận hành thương mại khoảng cuối năm 2023.
- ✓ Hệ thống điện mặt trời: Idico – Energy được thành lập vào tháng 10/2022 (IDC sở hữu ~100%), dự kiến sẽ triển khai 150 MW điện mặt trời áp mái trong các KCN tới năm 2025. Lợi thế của công ty là sở hữu giấy phép và số lượng khách hàng lớn, công ty sẽ bán trực tiếp cho các khách hàng với định hướng sản xuất bền vững. Đây đồng thời cũng là yếu tố giá trị gia tăng của IDC đối với các khách hàng.

### **Các thông tin khác**

- ✓ Công ty đã công bố Nghị quyết số 1298/TCT-BTC về việc tạm ngưng phương án mua lại cổ phiếu quỹ, lý do là dựa trên Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021, công ty chưa có đảm bảo nguồn để mua.
- ✓ Công ty đánh giá rằng, với tỷ lệ nợ vay thấp, khi lãi suất tăng 1% thì biên Lợi nhuận sau thuế sẽ giảm 0,48% (tương ứng giảm 11,3 tỷ đồng), nhìn chung tác động của việc lãi suất tăng sẽ không đáng kể. Các hợp đồng với khách thuê được chốt bằng đồng USD tại thời điểm ký, vì vậy, khi VND mất giá 1%, 2% và 7% thì danh mục quỹ đất cho thuê tăng lần lượt 1,57%, 3,15% và 11,02%.



| Sàn giao dịch | Mã cổ phiếu | Vốn hoá (nghìn tỷ đ) | Giá hiện tại (VND) | Giá mục tiêu (VND) | LN kỳ vọng (%) | Tăng trưởng DT (%) |       | Tăng trưởng LNST |       | P/E   |       | P/B      |
|---------------|-------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|-------|------------------|-------|-------|-------|----------|
|               |             |                      |                    |                    |                | 2021               | 2022F | 2021             | 2022F | 2021  | 2022F | Hiện tại |
| HNX           | <b>TNG</b>  | 1.5                  | 14,700             | 23,500             | 59.9%          | 0.0                | 18.6  | 0.0              | 35.2  | 4.8   | 6.0   | 1.0      |
| HOSE          | <b>HAX</b>  | 0.9                  | 16,650             | 26,500             | 59.2%          | -0.3               | 8.9   | 28.2             | 74.9  | 9.0   | 3.5   | 1.1      |
| UPCOM         | <b>HND</b>  | 6.6                  | 13,100             | 20,500             | 56.5%          | -16.9              | 21.3  | -69.5            | 69.4  | 17.6  | 6.9   | 1.1      |
| HOSE          | <b>KBC</b>  | 16.6                 | 21,600             | 33,400             | 54.6%          | 100.3              | -30.7 | 198.7            | 288.4 | 13.9  | 6.5   | 1.0      |
| HOSE          | <b>DBD</b>  | 2.7                  | 36,350             | 52,200             | 43.6%          | 24.0               | -5.7  | 19.8             | 16.8  | N/A   | 12.4  | 2.1      |
| HOSE          | <b>GEG</b>  | 4.1                  | 12,800             | 18,200             | 42.2%          | -7.5               | 53.2  | 9.4              | 9.8   | 14.3  | 10.5  | 1.1      |
| HOSE          | <b>PVD</b>  | 9.1                  | 16,350             | 23,000             | 40.7%          | -23.7              | 40.1  | -89.6            | N/A   | 133.6 | 20.8  | 0.6      |
| HOSE          | <b>PPC</b>  | 4.3                  | 13,350             | 18,100             | 35.6%          | -51.0              | 45.2  | -71.5            | 41.5  | 9.6   | 6.3   | 0.9      |
| HOSE          | <b>LHG</b>  | 1.1                  | 21,550             | 28,800             | 33.6%          | 21.5               | 0.7   | 48.5             | -23.0 | 3.6   | 3.4   | 0.7      |
| HOSE          | <b>FPT</b>  | 84.9                 | 77,400             | 102,500            | 32.4%          | 19.5               | 19.0  | 22.5             | 31.8  | 19.9  | 12.1  | 4.3      |
| HOSE          | <b>PC1</b>  | 5.4                  | 19,800             | 26,000             | 31.3%          | 47.4               | -25.2 | 36.8             | -72.3 | 11.8  | 7.8   | 1.1      |
| HOSE          | <b>FMC</b>  | 2.3                  | 34,600             | 45,000             | 30.1%          | 17.8               | 17.1  | 18.1             | 22.6  | 8.0   | 6.3   | 1.2      |
| HOSE          | <b>PHR</b>  | 6.2                  | 46,000             | 59,800             | 30.0%          | 19.0               | -31.0 | -49.8            | 90.2  | 16.6  | 7.4   | 1.8      |
| HOSE          | <b>STK</b>  | 2.1                  | 26,100             | 33,500             | 28.4%          | 15.7               | 7.7   | 94.2             | -10.6 | 7.8   | 7.5   | 1.4      |
| HOSE          | <b>KDH</b>  | 20.9                 | 29,100             | 37,300             | 28.2%          | -17.4              | -25.7 | 4.3              | 20.0  | 19.1  | 14.3  | 1.8      |
| HOSE          | <b>SCS</b>  | 6.8                  | 72,000             | 91,900             | 27.6%          | 21.1               | 10.4  | 21.6             | 12.4  | 13.2  | 10.3  | 4.6      |
| HOSE          | <b>FRT</b>  | 8.3                  | 70,000             | 88,000             | 25.7%          | 53.4               | 27.6  | 1,695.1          | 27.8  | 31.7  | 11.2  | 4.3      |
| UPCOM         | <b>QNS</b>  | 13.6                 | 38,000             | 47,700             | 25.5%          | 13.0               | 13.3  | 17.9             | 2.0   | 9.6   | 7.9   | 1.6      |

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

| Ngày  | Mã cổ phiếu | Bình luận kỹ thuật mới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 05/12 | CTI         | Mặc dù chịu áp lực bán nhưng CTI vẫn giao dịch ổn định và được hỗ trợ trên vùng 11.7. Đồng thời nguồn cung cũng dần hạ nhiệt. Dự kiến CTI sẽ dần tăng trong thời gian tới.                                                                                                                                                                                                                  |
|       | HCM         | HCM nhanh chóng được hỗ trợ tại vùng 21 và tiếp tục tăng điểm. Nhịp tăng của HCM vẫn đang tiếp diễn và có thể hướng đến vùng cản 24 - 25.                                                                                                                                                                                                                                                   |
|       | MWG         | MWG tiếp tục nới rộng nhịp tăng sau 2 phiên giằng co. Xu thế tăng giá vẫn đang tiếp diễn nhưng cần lưu ý áp lực bán sẽ tăng đáng kể khi MWG tiến đến vùng quanh 50.                                                                                                                                                                                                                         |
|       | VNIndex     | Trốn tăng vẫn duy trì sức mạnh, giúp VN-Index thoát khỏi trạng thái đè nén bởi áp lực chốt lời và bùng nổ trở lại trong phiên chiều. Thanh khoản duy trì ở mức cao, cho thấy dòng tiền tham gia mua vẫn đang tích cực hoạt động. Dù vậy, nhịp điều chỉnh đầu phiên diễn ra khá chóng vánh. Điều này có thể sẽ dẫn tới rủi ro tranh chấp mạnh tại vùng cản mạnh tiếp theo là gần 1.105 điểm. |

| Ngày MUA            | Mã  | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn 1 | Mục tiêu Ngắn hạn 2 | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lãi/ Lỗ | Trạng thái   | Biến động VN-Index (*) |
|---------------------|-----|--------------|------------|---------------------|---------------------|--------|-----------------|---------|--------------|------------------------|
| 30/11               | TPB | 22.80        | 21.10      | 24.00               | 27.50               | 19.90  |                 | 8.1%    |              | 4.6%                   |
| 30/11               | PAN | 16.10        | 15.20      | 17.50               | 19.50               | 13.90  |                 | 5.9%    |              | 4.6%                   |
| 29/11               | CTI | 12.05        | 11.65      | 13.00               | 15.50               | 10.50  |                 | 3.4%    |              | 7.4%                   |
| 28/11               | VIB | 21.40        | 18.50      | 21.00               | 23.50               | 16.90  |                 | 15.7%   |              | 11.2%                  |
| 25/11               | VCB | 85.00        | 73.00      | 78.00               | 84.00               | 69.90  | 84.00           | 15.1%   | Đóng 2/12    | 14.0%                  |
| 18/11               | KBC | 21.60        | 15.30      | 18.40               | 21.50               | 13.70  | 21.15           | 38.2%   | Đóng 30/11   | 8.2%                   |
| 04/11               | IDC | 37.40        | 40.50      | 50.00               | 54.00               | 36.80  | 36.80           | -9.1%   | Cắt lỗ 10/11 | -7.1%                  |
| 04/11               | HAH | 30.90        | 33.80      | 42.50               | 46.50               | 31.80  | 31.80           | -5.9%   | Cắt lỗ 08/11 | -3.7%                  |
| 04/11               | CTD | 37.00        | 41.00      | 53.00               | 57.00               | 38.40  | 34.80           | -15.1%  | Cắt lỗ 08/11 | -3.7%                  |
| 04/11               | PC1 | 19.80        | 18.20      | 22.00               | 25.00               | 16.20  | 16.20           | -11.0%  | Cắt lỗ 10/11 | -7.1%                  |
| 03/11               | NLG | 29.35        | 22.50      | 27.50               | 30.00               | 20.90  | 20.20           | -10.2%  | Cắt lỗ 07/11 | -4.7%                  |
| 03/11               | HDB | 16.50        | 16.00      | 18.00               | 19.50               | 15.20  | 14.50           | -9.4%   | Cắt lỗ 07/11 | -4.7%                  |
| 31/10               | MWG | 47.00        | 50.00      | 58.00               | 60.00               | 48.40  | 48.40           | -3.2%   | Cắt lỗ 02/11 | -0.4%                  |
| 13/10               | PHR | 46.00        | 45.00      | 50.00               | 53.00               | 42.70  | 48.60           | 8.0%    | Đóng 18/10   | 2.8%                   |
| 07/10               | BID | 41.20        | 29.00      | 33.00               | 35.00               | 27.40  | 33.00           | 13.8%   | Đóng 14/10   | -1.2%                  |
| Hiệu quả Trung bình |     |              |            |                     |                     |        |                 | 2.9%    |              | 1.3%                   |

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

**1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

| Thời hạn<br>(Tháng) | Suất sinh lợi (%/Năm) |               |
|---------------------|-----------------------|---------------|
|                     | Gói cố định           | Gói linh hoạt |
| Không kỳ hạn        | 2.00%                 | 2.00%         |
| 1                   | 7.60%                 | 7.60%         |
| 2                   | 8.10%                 | 7.80%         |
| 3                   | 8.50%                 | 8.10%         |
| 4                   | 8.80%                 | 8.40%         |
| 5                   | 9.10%                 | 8.70%         |
| 6                   | 9.40%                 | 9.00%         |
| 7                   | 9.50%                 | 9.10%         |
| 8                   | 9.60%                 | 9.20%         |
| 9                   | 9.70%                 | 9.30%         |
| 10                  | 9.80%                 | 9.40%         |
| 11                  | 9.90%                 | 9.50%         |
| 12                  | 10.00%                | 9.60%         |

**Ghi chú:**

• **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(\*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(\*\*) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

**2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm** đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là **10.2%/năm**.

**3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn** đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

| Đáo hạn ngày 31/12/2022 |          |
|-------------------------|----------|
| Thời gian mua           | Lãi suất |
| Từ 16/11/22-31/12/22    | 7.50%    |

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.





## MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon  
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM  
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn  
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn  
MST 0304734965

### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow  
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội  
☎ (+84) 24 6288 2006  
☎ (+84) 24 6288 2008

### CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,  
TP. Nha Trang, Khánh Hòa  
☎ (+84) 25 8382 0006  
☎ (+84) 25 8382 0008

### CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank  
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ  
☎ (+84) 29 2381 7578  
☎ (+84) 29 2381 8387

### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

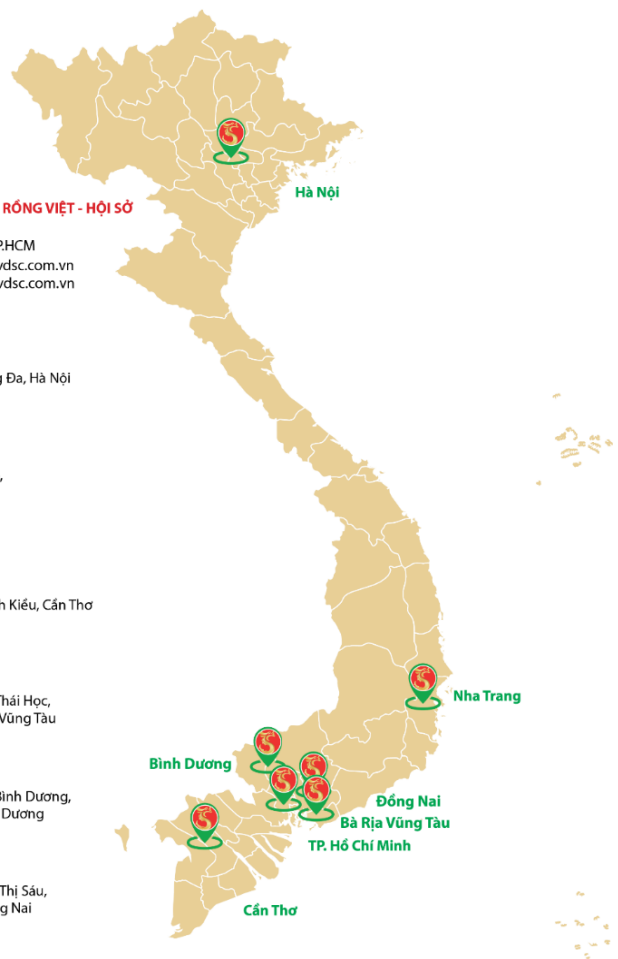
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,  
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
☎ (+84) 25 4777 2006

### CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,  
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
☎ (+84) 27 4777 2006

### CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,  
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

## PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**Trần Hà Xuân Vũ**

**Trưởng phòng**

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

**Nguyễn Huy Phương**

**Phó phòng**

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

**Nguyễn Đại Hiệp**

**Chuyên viên cao cấp**

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

**Phạm Thu Hà Phương**

**Chuyên viên**

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

**Nguyễn Minh Hiếu**

**Chuyên viên**

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

**Đinh Văn Hiến**

**Chuyên viên**

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006